TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 5 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 350/2019/QĐST-HNGĐ	*Quận 5, ngày 26 tháng 9 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN 5 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84, Điều 107, Điều 110, Điều 116, Điều 117 và Điều 118 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 286/2019/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 7 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông Hoàng Đăng P, sinh năm 1970
Thường trú: Đường A, Phường B, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh

- Bà Châu Thị Thu T, sinh năm 1969
Thường trú: Đường A, Phường B, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh
Cư trú: Đường D, Phường E, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1] Ông Hoàng Đăng P và bà Châu Thị Thu T đã thật sự tự nguyện ly hôn;

[2] Ông Hoàng Đăng P và bà Châu Thị Thu T đã thoả thuận được với nhau về việc phân chia tài sản chung, việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung và sự thoả thuận của các đương sự là đảm bảo quyền lợi chính đáng của vợ, con. Cụ thể, ông bà thoả thuận giao người con chung tên Hoàng Phước G (nam), sinh ngày 16/4/2005 cho bà Châu Thị Thu T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; ông Hoàng Đăng P cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 5.000.000 đồng vào ngày 05 dương lịch; người con chung tên Hoàng Thị Thủy H (nữ), sinh ngày 12/7/1999 đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết; ông bà không có tài sản chung và cũng không thiếu nợ chung, không phải thực hiện nghĩa vụ dân sự với cá nhân hay cơ quan tổ chức nào nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Sự thoả

thuận của ông P và bà T là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[3] Tại biên bản ghi ý kiến ngày 17/9/2019, trẻ Hoàng Phước G đã có nguyện vọng được sống với mẹ khi ông P và bà T ly hôn.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Hoàng Đăng P và bà Châu Thị Thu T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao người con chung tên Hoàng Phước G (nam), sinh ngày 16/4/2005 cho bà Châu Thị Thu T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

Ông Hoàng Đăng P cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) vào ngày 05 dương lịch, bắt đầu từ ngày 05/10/2019 đến khi có căn cứ chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng theo quy định pháp luật.

Việc giao nhận tiền cấp dưỡng do hai bên tự thực hiện hoặc tại Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền. Nếu ngày giao nhận trùng vào ngày lễ hoặc ngày nghỉ thì sẽ được thực hiện vào ngày tiếp theo sau đó.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bà Châu Thị Thu T, nếu ông Hoàng Đăng P không thực hiện hoặc chậm thực hiện nghĩa vụ thanh toán tiền cấp dưỡng thì ông Hoàng Đăng P còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015.

Người con chung tên Hoàng Thị Thủy H (nữ), sinh ngày 12/7/1999 đã trưởng thành nên có quyền tự quyết định sống chung với cha hay mẹ là tùy ý.

Việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con sau khi ly hôn; nghĩa vụ, quyền của cha mẹ không trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn; nghĩa vụ, quyền của cha mẹ trực tiếp nuôi con đối với người không trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn; thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng hoặc phương thức cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định tại các điều 81, 82, 83, 84, 110, 116, 117 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Về tài sản chung: Ông Hoàng Đăng P và bà Châu Thị Thu T cùng khai hai bên không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung và thực hiện nghĩa vụ dân sự chung: Ông Hoàng Đăng P và bà Châu Thị Thu T cùng khai hai bên không có nợ chung và cũng không phải thực hiện nghĩa vụ dân sự với cá nhân hay cơ quan, tổ chức nào nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Toà án: Lệ phí việc dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* do ông Hoàng Đăng P và bà Châu Thị Thu T mỗi người chịu 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*. Được trừ vào số tiền tạm ứng ông Hoàng Đăng P và bà Châu Thị Thu T đã nộp theo biên lai thu số AA/2018/0035316 ngày 24/7/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh. Ông Hoàng Đăng P và bà Châu Thị Thu T đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Quận 5;
- Chi cục THADS Quận 5;
- UBND Phường E, Quận F (GCNKH số 67, đăng ký ngày 08/12/1997);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Huỳnh Trần Thục Oanh